

ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I

MÔN LỊCH SỬ KHỐI 9

Năm Học 2023- 2024

A. PHẦN TƯ LUẬN

Câu 1. TÌNH HÌNH KINH TẾ NƯỚC MỸ SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI

- Sau Chiến tranh thế giới II: trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất trong hệ thống tư bản chủ nghĩa về kinh tế, khoa học kỹ thuật và quân sự.

- Từ 1973 đến nay: kinh tế Mỹ suy giảm.

Nguyên nhân kinh tế Mỹ suy giảm 1973 đến nay:

+ Bị Nhật Bản, Tây Âu cạnh tranh.

+ Thường xuyên khủng hoảng kinh tế dẫn đến suy thoái.

+ Chi phí quân sự lớn.

+ Chênh lệch giàu nghèo quá lớn sinh ra mất ổn định kinh tế, xã hội.

Câu 2 . CHÍNH SÁCH ĐỐI NỘI VÀ ĐỐI NGOẠI CỦA MỸ SAU CHIẾN TRANH

* Đối nội:

- Nhà cầm quyền Mỹ ban hành các đạo luật phản động nhằm chống lại phong trào công nhân và phong trào dân chủ ở trong nước.

- Nhiều phong trào đấu tranh của các tầng lớp nhân dân Mỹ diễn ra mạnh mẽ như phong trào của người da đen năm 1963, phong trào phản chiến những năm 1969 – 1972.

* Đối ngoại:

- Đề ra “*Chiến lược toàn cầu*” nhằm làm bá chủ thế giới.

- Lôi kéo, khống chế các nước nhận viện trợ của Mỹ, lập các khối quân sự, gây nhiều cuộc chiến tranh xâm lược...

Câu 3 : TÌNH HÌNH CHUNG CÁC NƯỚC TÂY ÂU

- Về kinh tế: Để khôi phục kinh tế bị chiến tranh tàn phá nặng nề, 16 nước Tây Âu nhận viện trợ của Mỹ theo “*Kế hoạch phục hưng châu Âu*” ⇒ Kinh tế được phục hồi nhưng ngày càng lệ thuộc vào Mỹ.

- Về chính trị: + Đối nội: Chính phủ các nước Tây Âu thu hẹp các quyền tự do dân chủ, xóa bỏ cải cách tiến bộ, ngăn cản phong trào công nhân và dân chủ...

+ Đối ngoại: nhiều nước đã tiến hành các cuộc chiến tranh tái chiếm thuộc địa. Trong bối cảnh chiến tranh lạnh, các nước Tây Âu gia nhập khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO).

- Sau chiến tranh, nước Đức bị chia thành hai nhà nước:

+ Cộng hoà Liên bang Đức (Tây Đức)

+ Cộng hoà Dân chủ Đức (Đông Đức)

+ 10/1990, nước Đức được thống nhất, trở thành quốc gia có tiềm lực kinh tế, quân sự mạnh nhất Tây Âu.

+ 12/1991, Hội nghị Ma-xtrích (Hà Lan) thông qua hai quyết định quan trọng về kinh tế tài chính và chính trị, đồng thời đổi tên “*Cộng đồng châu Âu*” thành “*Liên minh châu Âu*” (EU)

Câu 4 SỰ HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI

I. SỰ HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI

- Là sự sắp xếp, phân bổ và cân bằng quyền lực giữa các cường quốc nhằm duy trì sự ổn định của hệ thống quan hệ quốc tế.

- Là sự đối đầu giữa Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa mà đứng đầu là 2 cường quốc Mỹ và Liên Xô

II. SỰ THÀNH LẬP LIÊN HỢP QUỐC

- 24/10/1945, Liên hợp quốc thành lập.

- Nhiệm vụ: Duy trì hoà bình và an ninh thế giới, phát triển quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia dân tộc, hợp tác quốc tế về kinh tế văn hóa, xã hội.

- Vai trò: Giữ gìn hoà bình, an ninh thế giới, đấu tranh xoa bỏ chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, giúp các nước phát triển kinh tế, xã hội...

CÁC CƠ QUAN CHÍNH CỦA LIÊN HỢP QUỐC

- Đại hội đồng Liên hợp quốc

- Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc

- Ban thư kí Liên hợp quốc

- Hội đồng kinh tế và xã hội

- Tòa án quốc tế

- Hội đồng quản thác

CÁC TỔ CHỨC LIÊN HỢP QUỐC HOẠT ĐỘNG Ở VIỆT NAM

UNICEF: Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc

UNESCO: Tổ chức văn hóa - khoa học - giáo dục Liên hợp quốc

WHO: Tổ chức Y tế thế giới

WTO: Tổ chức thương mại thế giới

IMF: Quỹ tiền tệ quốc tế

FAO: Tổ chức lương thực và nông nghiệp thế giới

IPU: Tổ chức bưu chính thế giới.

III. CHIẾN TRANH LẠNH

- Khái niệm

- Biểu hiện: Chạy đua vũ trang, thành lập các khối và căn cứ quân sự, tiến hành các cuộc chiến tranh cục bộ.

- Hậu quả:

+ Thế giới luôn ở trong tình trạng căng thẳng.

+ Chi phí nhiều tiền của để sản xuất vũ khí.

IV. THẾ GIỚI SAU “CHIẾN TRANH LẠNH”

- Xu hướng phát triển của thế giới:
- + Xu thế hoà hoãn và hoà dịu trong quan hệ quốc tế.
- + Một trật tự thế giới đa cực nhiều trung tâm đang dần hình thành.
- + Các nước điều chỉnh chiến lược phát triển, lấy kinh tế làm trọng tâm.
- + Ở nhiều khu vực vẫn xảy ra những vụ xung đột quân sự hoặc nội chiến.
- * **Xu thế chung hiện nay:** Hoà bình, ổn định và hợp tác phát triển.
- Từ 1991 đến nay, Mỹ muốn xác lập trật tự thế giới "*Đơn cực*" để chi phối và khống chế thế giới.
- * **Liên hệ với việc giải quyết vấn đề chủ quyền biển, đảo của Việt Nam trong thời điểm hiện nay.**

B. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Mĩ trở thành nước tư bản giàu mạnh nhất thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai do

- A. bóc lột sức lao động của người dân trong nước.
- B. không bị chiến tranh tàn phá.**
- C. đầu tư bóc lột các nước thuộc địa.
- D. không chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế.

Câu 2. Điểm nổi bật kinh tế Mĩ từ những năm 70 của TK XX là

- A. ngày càng giảm sút.
- B. ngày càng phát triển.
- C. đứng đầu thế giới về mọi mặt.
- D. tài chính ổn định.

Câu 3. 20 năm đầu Chiến tranh thế giới thứ hai, kinh tế Mĩ như thế nào?

- A. Mĩ trở thành trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất thế giới.**
- B. Kinh tế Mĩ bước đầu phát triển.
- C. Bị kinh tế Nhật cạnh tranh quyết liệt.
- D. Kinh tế Mĩ bị suy thoái.

Câu 4. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai Mĩ tiến hành chính sách đối nội là

- A. ban hành các đạo luật phản động.**
- B. ban hành các quyền tự do, dân chủ.
- C. xóa bỏ chính sách “phân biệt chủng tộc”.
- D. đem lại quyền lợi cho nhân dân lao động

Câu 5. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai chính sách đối ngoại của Mĩ thành công trong việc

- A. lập nhiều khối quân sự: NATO, SEATO, CENTO, VACSAVA.
- B. làm sụp đổ hệ thống XHCN.**
- C. giành thắng lợi trong tất cả các cuộc chiến tranh xâm lược.
- D. thiết lập trật tự thế giới đơn cực.

Câu 6. Đâu **không phải** là nguyên nhân làm kinh tế Mĩ phát triển sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Giàu tài nguyên không bị chiến tranh tàn phá.
- B. Áp dụng triệt để thành tựu KH-KT.
- C. Nhân dân có lịch sử truyền thống lâu đời.**
- D. Lợi dụng chiến tranh để làm giàu, tiến hành quân sự hóa nền kinh tế.

Câu 7. Chính sách “thực lực” và “chiến lược toàn cầu” của Mĩ bị thất bại nặng nề nhất ở

- A. Triều Tiên.
- B. Việt Nam.**
- C. Cu Ba.
- D. Lào.

Câu 8. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Tây Âu nhận viện trợ của Mĩ nhằm mục đích gì?

A. Khôi phục kinh tế.

B. Tái đầu tư cho các thuộc địa.

C. Xây dựng trung tâm tài chính.

D. Ổn định đời sống nhân dân.

Câu 9. Các nước Tây Âu tiến hành chiến tranh xâm lược trở lại các thuộc địa là để

A. tranh giành thuộc địa với Mỹ . B. ngăn cản ảnh hưởng của Liên Xô và phe XHCN.

C. khôi phục ách thống trị như trước đây. D. giúp đỡ các nước thuộc địa giành độc lập.

Câu 10. Cho các tổ chức sau:

1. "Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu" rồi "Cộng đồng kinh tế châu Âu".

2. "Liên minh châu Âu".

3. "Cộng đồng than thép châu Âu".

4. "Cộng đồng kinh tế châu Âu".

Hãy chọn các sắp xếp theo thứ tự thời gian

A. 1,2,3,4.

B. 2,4,1,3.

C. 3,1,4,2.

D. 3, 2,4,1.

Câu 11. Đâu **không** phải là nguyên nhân dẫn đến liên kết khu vực Tây Âu?

A. Các nước Tây Âu có chung một nền văn minh, trình độ kinh tế không chênh lệch nhiều.

B. Các nước cần thống nhất và mở rộng thị trường để cạnh tranh với Nhật Bản và Mỹ.

C. Muốn thoát dần sự lệ thuộc vào Mỹ.

D. Muốn thành lập trung tâm kinh tế chính trị chống lại Liên Xô và các nước XHCN.

Câu 12. "Kế hoạch Mác-san" (1948) còn được gọi là

A. Kế hoạch khôi phục châu Âu.

B. Kế hoạch phục hưng kinh tế các nước Tây Âu.

C. Kế hoạch phục hưng châu Âu.

D. Kế hoạch phục hưng kinh tế châu Âu.

Câu 13. Để nhận được viện trợ của Mỹ sau Chiến tranh thế giới lần hai, các nước Tây Âu phải tuân theo những điều kiện nào do Mỹ đặt ra?

A. Tiến hành quốc hữu hóa các xí nghiệp tư bản, hạ thuế quan đối với hàng hóa của Mỹ.

B. Không được tiến hành quốc hữu hóa các xí nghiệp, hạ thuế quan đối với hàng hóa Mỹ..

C. Để hàng hóa Mỹ tràn ngập thị trường Tây Âu.

D. Đảm bảo các quyền tự do cho người lao động.

Câu 14. Khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) do Mỹ lập ra 04 – 1949 nhằm

A. Chống lại phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

B. Chống lại Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu.

C. Chống lại Liên Xô, Trung Quốc và Việt Nam.

D. Chống lại các nước XHCN và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu 15. Sau khi nước Đức phát xít đầu hàng, 4 nước nào sau đây đã phân chia lãnh thổ nước Đức thành 4 khu vực để chiếm đóng và kiểm soát?

A. Mỹ, Anh, Pháp, Nhật.

B. Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp.

C. Mỹ, Liên Xô, Trung Quốc, Nhật Bản.

D. Liên Xô, Trung Quốc, Mỹ, Anh.

Câu 16. Với sự ra đời của khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) 04/1949 tình hình châu Âu như thế nào?

- A. Ổn định và có điều kiện để phát triển.
- B. Có sự đối đầu gay gắt giữa các nước với nhau.
- C. Căng thẳng dẫn đến sự chạy đua vũ trang.**
- D. Dễ xảy ra một cuộc chiến tranh mới.

Câu 17: Cộng hòa Dân chủ Đức sát nhập vào CHLB Đức vào thời gian nào?

- A. 03/09/1990.
- B. 03/10/1990.**
- C. 03/11/1990.
- D. 03/12/1990.

Câu 18: Kì họp hội nghị cấp cao giữa các nước EC họp tại Ma-xtrich quyết định đổi tên Cộng đồng châu Âu (EC) thành:

- A. Cộng đồng châu Âu.
- B. Cộng đồng than thép châu Âu.
- C. Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu.

D. Liên minh châu Âu.

Câu 19. Đặc điểm nào là biểu hiện tích cực nhất trong thế giới tư bản sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai?

- A. Sự hình thành chủ nghĩa tư bản lũng đoạn nhà nước.
- B. Sự "nhất thể hóa quốc tế" trong nền Kinh tế.
- C. Sự khai thác những thành tựu khoa học kĩ thuật để đẩy mạnh phát triển kinh tế.**
- D. Sự phát triển về văn hóa, giáo dục, văn học nghệ thuật.

Câu 20. Thành phần tham dự hội nghị Ian-ta (từ 7-11/2/1945) gồm nguyên thủ các cường quốc

- A. Anh, Pháp, Mĩ.
- B. Đức Italia, Nhật Bản.
- C. Anh, Mĩ, Liên Xô.**
- D. Liên Xô, Mĩ, Đức.

Câu 21. Quyết định nào của hội nghị Ian-ta đã tác động đến tình hình thế giới sau 1945 như thế nào?

- A. Hình thành trật tự mới đa cực nhiều trung tâm.
- B. Trật tự hai cực được xác lập do Mĩ và Liên Xô đứng đầu mỗi cực.**
- C. Mĩ muốn xác lập trật tự đơn cực do Mĩ chi phối và khống chế..
- D. Một khuôn khổ trật tự đa cực mới hình thành do Mĩ và Liên Xô chi phối.

Câu 22. Đây là nhiệm vụ quan trọng nhất của Liên hợp quốc?

- A. Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.**
- B. Phát triển mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc
- C. Tôn trọng chủ quyền của các dân tộc.
- D. Thực hiện sự hợp tác quốc tế về kinh tế, văn hóa, xã hội và nhân đạo.

Câu 23. Hậu quả nguy hiểm nhất của Chiến tranh lạnh để lại cho loài người ngày nay là gì?

A. Xây dựng hàng ngàn căn cứ quân sự, các khối quân sự.

B. Chế tạo các loại vũ khí hủy diệt.

C. Thế giới luôn căng thẳng dễ xảy ra chiến tranh.

D. Tốn quá nhiều tiền của và sức người để phục vụ cuộc chiến tranh này.

Câu 24: Theo quyết định của Hội nghị Ianta vùng Tây Đức và Tây Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của nước nào?

A. Anh, Mĩ

B. Liên Xô

C. Anh

D. Mĩ

Câu 25: Theo quyết định của Hội nghị Ianta quân đội nước nào sẽ chiếm đóng vùng Bắc Triều Tiên?

A. Anh, Mĩ

B. Liên Xô

C. Anh

D. Mĩ

Câu 26: Để giữ gìn hòa bình, an ninh và trật tự thế giới sau chiến tranh, Hội nghị Ianta đã quyết định vấn đề gì?

A. Thành lập tổ chức Liên Hợp Quốc.

B. Tổ chức trật tự thế giới sau chiến tranh.

C. Phân chia các khu vực chiếm đóng và phạm vi ảnh hưởng trên thế giới.

D. Thực hiện chế độ quân quản ở các nước bại trận.

Câu 27: Sự kiện nào khởi đầu Chiến tranh lạnh?

A. Sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

B. Sự ra đời của “Học thuyết Truman”.

C. Sự ra đời của khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO)

D. Sự ra đời của Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va.

Câu 28: Chiến tranh lạnh chủ yếu là cuộc chạy đua trên lĩnh vực nào?

A. Kinh tế

B. Chính trị

C. Khoa học – kĩ thuật

D. Quân sự